

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát(Ngữ liệu ngoài sgk)	4			2		1			7
	TL(%)		20			20		10			50
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.		1*		1*		1*		1*	1
Tổng				20		10		10		10	50
Tỉ lệ %			40%		30%		30%			100%	

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát	Nhận biết: - Nhận biết được đặc trưng của thể thơ lục bát như thể loại, vần, hình ảnh thơ..., nhận biết được chủ thể trữ tình(người thể hiện cảm xúc) trong ngữ liệu được trích. * Thông hiểu: - Hiểu được biện pháp tu từ cụ thể và tác dụng của biện pháp tu từ ấy trong văn bản trích. - Hiểu được nội dung văn bản thơ qua ngữ liệu. * Vận dụng: - Qua văn bản trích nói lên được tình cảm của mình sau khi đọc văn bản trích.	4TN	2TL	1TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của kiểu bài văn tự sự kể lại trải nghiệm của bản thân, xây dựng được cốt truyện của câu chuyện định kể. Thông hiểu: Viết đúng kiểu bài, nội dung; bố cục rõ ràng, mạch lạc. Vận dụng: Kể bằng ngôi thứ nhất, trình bày chi tiết về hoàn cảnh xảy ra trải nghiệm, về nhân vật, kể kết hợp với miêu tả. Vận dụng cao: Viết được	1TL*	1TL*	1TL*	1 TL*

			bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm, và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				
Tổng				4TN 1*TL	2TL 1*TL	1TL 1*TL	1*TL
Tỉ lệ %				40	30	20	10
Tỉ lệ chung				70		30	

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau và lựa chọn phương án trả lời đúng:

À OI TAY MẸ

Bàn tay mẹ chắn mưa sa,
Bàn tay mẹ chặn bão qua mùa màng.

Vẫn bàn tay mẹ dịu dàng,
À ơi này cái trăng vàng ngủ ngon.
À ơi này cái trăng tròn,
À ơi này cái trăng còn nằm nôi...

Bàn tay mẹ thức một đời,
À ơi này cái Mặt Trời bé con.
Mai sau bể cạn non mòn,
À ơi tay mẹ vẫn còn hát ru.

...

(Bình Nguyên)

Chọn câu trả lời đúng :

Câu 1: Đoạn thơ được trích ở trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ bốn chữ. B. Thơ lục bát. C. Thơ năm chữ. D. Thơ tự do

Câu 2: Đoạn thơ được trích ở trên đã sử dụng vần gì?

- A. Vần chân và vần liền C. Vần chân và vần lưng
B. Vần chân và vần cách D. Vần liền và vần cách

Câu 3: Trong đoạn thơ trên ai là người thể hiện tình cảm cảm xúc?

- A. Người con. B. Người con và người mẹ C. Người mẹ. D. Bàn tay.

Câu 4: Trong đoạn thơ trên nhà thơ đã mượn hình ảnh nào để thể hiện cảm xúc đối với mẹ?

- A. Lời ru của mẹ. B. Bàn tay và lời ru của mẹ. C. Bàn tay mẹ. D. Cái trăng vàng.

Trả lời câu hỏi:

Câu 5: Em hãy chỉ ra biện pháp tu từ ẩn dụ được dùng trong câu thơ sau và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

“À ơi này cái trăng vàng ngủ ngon.”

Câu 6: Em hãy nêu khái quát nội dung của đoạn thơ được trích ở phần đọc hiểu trên?

Câu 7: Từ nội dung đoạn trích, em hãy nêu những việc làm cụ thể (ít nhất 3 việc làm cụ thể) để thể hiện tình cảm của mình với những người thân trong gia đình đặc biệt là mẹ của mình?

II. VIẾT VĂN: (5,0 điểm)

Em hãy kể lại một trải nghiệm tuổi thơ từ đó khiến em trưởng thành hơn.

-HẾT-

UBND HUYỆN NÚI THÀNH
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN VĂN 6. NĂM HỌC 2024-2025
HƯỚNG DẪN CHẤM
(Hướng dẫn chấm này có 02 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

Giáo viên cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý hướng dẫn chấm.

Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.

Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

I. Đọc hiểu:

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	B	0.5đ
2	C	0.5đ
3	A	0.5đ
4	B	0.5đ
5	Học sinh chỉ cần trả lời đúng hình ảnh ẩn dụ giáo viên sẽ ghi điểm tối đa. Phần nêu tác dụng chiếm nửa số điểm của câu. Học sinh có thể trả lời theo gợi ý sau: -Hình ảnh ẩn dụ: “cái trắng vàng ngủ ngon” - Tác dụng: + Các hình ảnh giúp cho câu văn giàu ý nghĩa và hàm súc, lời văn gợi hình, gợi cảm. + Các hình ảnh “cái trắng vàng ngủ ngon” chỉ đứa con bé nhỏ. Đó là cách gọi thân thương của mẹ dành cho con của mình vì với mẹ con là vàng trắng vàng đem lại ánh sáng ấm áp có thể tiếp thêm sức mạnh để mẹ vượt qua mọi khó khăn của cuộc đời. Qua đó, thể hiện tình cảm yêu thương tha thiết của mẹ dành cho đứa con thơ của mình. *HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ	0.5đ 0.5đ
6	HS có thể trình bày theo gợi ý sau: - Bài thơ mượn hình ảnh bàn tay mẹ để nói lên những vất vả, nhọc nhằn và những hy sinh thầm lặng của người mẹ dành cho đứa con thân yêu của mình. Cả đời mẹ dành hết cho con dù cho con có lớn khôn, trưởng thành đến đâu chẳng nữa . - Qua đó tác giả bộc lộ lòng biết ơn và trân trọng đối với mẹ của mình. *HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ.	0,5 đ 0,5 đ

7	HS có thể thể hiện tình cảm đối với người thân đặc biệt là với mẹ của mình như sau: - Luôn biết ơn người thân đặc biệt là mẹ đã chăm sóc, dạy bảo em nên người. - Luôn yêu thương, kính trọng và dành tình cảm tốt đẹp nhất dành cho người thân. - Luôn quan tâm, chia sẻ bớt những khó khăn tùy theo khả năng của bản thân.... <i>*HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ</i>	1đ
---	--	----

II: VIẾT (5.0 điểm)

TIÊU CHÍ	VIẾT	5đ
	Em hãy viết bài văn kể lại về một trải nghiệm khiến bản thân em trưởng thành hơn.	
1. Xác định được yêu cầu của kiểu bài	- Kiểu bài: Kể chuyện.	0.5 đ
2. Xác định đúng vấn đề	- Nội dung: Một trải nghiệm khiến em trưởng thành hơn.	0.5 đ
3. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:	- Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn: - a.Mở bài: - Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm. - b.Thân bài: - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. - Trình bày diễn biến của sự việc. + Sự việc mở đầu. + Sự việc diễn biến. + Sự việc cao trào. + Sự việc kết thúc - c.Kết bài: - Trình bày suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua trải nghiệm.	1.5 đ
4. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:	- Xác định đúng ngôi kể. - Xây dựng được cốt truyện với nhân vật và sự việc diễn biến hợp lí theo trình tự hợp lí. - Câu chuyện mang lại ý nghĩa hoặc bài học nhất định. - Kể chuyện kết hợp với miêu tả, biểu cảm thì câu chuyện mới cụ thể và sâu sắc. - Xây dựng phần thân bài thành những đoạn văn, tổ chức, sắp xếp đoạn văn hợp lí, đảm bảo gắn kết các phần thành một bài văn hoàn chỉnh.	1.5 đ
5. Diễn đạt:	- Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản.	0.5đ

6. Sáng tạo:	-Có cách kể chuyện sáng tạo, linh hoạt, sử dụng từ ngữ, hình ảnh sáng tạo.	0,5đ
---------------------	--	------

----- Hết -----